

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHỨC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Thẩm phán:

1. Ông Trần Tấn Quốc
2. Ông Nguyễn Văn Cảnh

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 131/2020/DS-ST ngày 02/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc bị kháng cáo như sau:

Ngày 16/11/2020, nguyên đơn là bà Lê Thị H kháng cáo không đồng ý bản án dân sự sơ thẩm, cụ thể: Bà H yêu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyên nhượng quyền sử dụng thửa đất số 8508, diện tích 100m², loại đất ONT, thuộc tờ bản đồ số 04, tọa lạc tại xã Long H1, huyện Cần G, tỉnh Long An theo Hợp đồng đặt cọc xác lập giữa bà Lê Thị H với ông Phan Văn D ngày 24/01/2016.

Ngày 16/11/2020, bị đơn là ông Phan Văn D kháng cáo không đồng ý bản án dân sự sơ thẩm, cụ thể: Ông D chỉ đồng ý trả cho bà Lê Thị H 220.000.000 đồng tiền cọc đã nhận.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Lê Thị H là nguyên đơn và ông Hà Trọng Quốc D1 là người đại diện hợp pháp của bị đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: bà Lê Thị H là nguyên đơn và ông Hà Trọng Quốc D1 là người đại diện hợp pháp của bị đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 312 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 644/2020/TLPT-DS ngày 24/12/2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”. Bản án dân sự sơ thẩm số 131/2020/DS-ST ngày 02/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc có hiệu lực pháp luật.

Xét thấy, việc bà Lê Thị H là nguyên đơn và ông Hà Trọng Quốc D1 là người đại diện hợp pháp của bị đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo là tự nguyện. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 289 và khoản 1 Điều 312 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 4 Điều 29 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 644/2020/TLPT-DS ngày 02/11/2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1958.

Cư trú tại: Số 143, xóm Hòa K, Phường 3, thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Ông Phan Văn D, sinh năm 1976.

Cư trú tại: Số 8/12, ấp 3, xã Nhơn Đ1, huyện Nhà B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Hà Trọng Quốc D1, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Số 60/1, đường Tôn Thất T, phường Bến T1, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (Là người đại diện theo ủy quyền, Văn bản ủy quyền ngày 30/7/2020).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Nguyễn Hoàng H2 – Công ty Luật TNHH Credent thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Ngọc Lang A, sinh năm 1989; Cư trú tại: Số B22/24, ấp 2, xã Bình C, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Bản án dân sự sơ thẩm số 131/2020/DS-ST ngày 02/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Về chi phí thẩm định giá: Buộc ông Phan Văn D phải nộp 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để hoàn trả cho bà Lê Thị H.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

IV. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Lê Thị H được miễn toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm.

Buộc ông Phan Văn D phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0008023 ngày 17/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc nên không phải nộp tiếp.

V. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

VI. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự có hiệu lực thi hành án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Cần Giuộc;
- Chi cục THADS huyện Cần Giuộc;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn